TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 21/10/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tám; bà Lê Thị Hồng Vinh.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Quân - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đắc Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/10/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLST-HS ngày 06/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 09/10/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn B, sinh năm 1982; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, xã X, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T và bà Trịnh Thị S; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1983 và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/8/2025 đến ngày 28/8/2025 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 28/8/2025 đến nay. Hiện tại ngoại ở địa phương (Có mặt).

**Bị hại:* Công ty TNHH M.

Địa chỉ: Lô C KCN Y thuộc xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh T2, chức vụ: Giám đốc Phòng hành chính (Vắng mặt).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; HKTT: Thôn Y, xã Đ, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958; HKTT: Thôn T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

- Ông Ngô Văn T, sinh năm 1956; HKTT: Tổ dân phố Đông Trong Đ, xã X, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn B là công nhân của công ty TNHH M (gọi tắt là công ty M1) có địa chỉ tại: Lô C KCN Y thuộc xã T, tỉnh Bắc Ninh và được công ty phân công làm tại kho thành phẩm. Bền có nhiệm vụ sắp xếp hàng lên kệ, lấy các mặt hàng ở trong kho thành phẩm để ở cửa kho thành phẩm theo yêu cầu của quản lý kho. Bền không được giao quản lý trong kho thành phẩm và kho nguyên liệu của công ty M1.

Sáng ngày 17/8/2025, B điều khiển xe mô tô ESPERO, màu xanh, biển kiểm soát (BKS) 98AC-027.37 đến công ty M1 làm việc. Biết kho nguyên liệu có số lượng công nhân ít, quản lý lỏng lẻo, nên B nảy sinh ý định trộm cắp thiếc ở kho nguyên liệu của công ty bán lấy tiền tiêu sài. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/8/2025, B đi từ kho thành phẩm sang khu C kho nguyên liệu thì thấy trên giá để hàng có nhiều thùng nhựa loại 5 lít, cao 23cm, đường kính miệng 21cm bên trong đựng thiếc màu trắng dạng viên bi, đường kính (phi) 25mm. Bền dùng tay phải xách 01 thùng thiếc có trọng lượng 25,3kg đi ra cửa sau của kho, rồi để thùng thiếc vào thùng rác ngay sát tường tại kho chờ sản xuất. Sau đó B dùng tay cậy nắp vỏ, đổ thiếc vào túi nilon (nhặt được gần đó) và mang giấu túi nilon đựng thiếc vào khu B của kho thành phẩm, còn vỏ thùng vứt trong thùng rác. Khoảng 11 giờ 35 phút cùng ngày, khi công nhân nghỉ trưa Bền vào kho thành phẩm lấy túi thiếc đã trộm cắp trước đó, xách ra nhà xe của công ty M1. Bền để túi thiếc ở lồng xe mô tô ESPERO, BKS 98AC-027.37, rồi điều khiển xe mô tô đến cửa hàng thu mua phế liệu tại thôn L, xã Y, tỉnh Bắc Ninh của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, thường trú tại thôn Y, xã Đ, thành phố Hà Nội làm chủ để bán. Khi gặp anh H, B hỏi: "Anh có mua thiếc không?" Anh H trả lời: "Có". Bền đưa túi thiếc cho anh H. Anh H cân túi thiếc được 24,6kg và trả cho B số tiền 18.300.000 đồng. B nhận tiền của anh H, sau đó quay lại công ty M1 làm việc. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, B lấy vỏ thùng đựng thiếc để trong thùng rác đem đi vứt tại khu tập kết rác của công ty. Số tiền có được từ việc bán thiếc trộm cắp, B đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi mua được thiếc từ Bền, cùng ngày 17/8/2025, anh H mang túi thiếc trên đến cơ sở thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958 ở thôn T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh bán. Bà C đồng ý mua với giá 840.000 đồng/kg và bảo chị Mẫn Thị H1, sinh năm 1988 (là con dâu, ở cùng nhà với bà C) cân lại thiếc và trả tiền

hộ bà. Chị H1 cân số thiếc trên được 24kg và lấy 20.160.000 đồng tiền của bà C trả cho anh H.

Ngày 20/8/2025, công ty M1 đã có đơn trình báo sự việc bị trộm cắp tài sản, cùng ngày B đã đến Công an xã T đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 94/KL-HĐĐGTS ngày 22/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bắc Ninh kết luận: "01 thùng bi thiếc, loại phi 25, khối lượng thiếc 25kg, xuất xứ Trung Quốc, chưa qua sử dụng trị giá 24.428.860 đồng (thời điểm định giá ngày 17/8/2025)".

*** Về thu giữ và xử lý vật chứng:**

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 túi nilon đựng 24kg thiếc dạng viên bi, đường kính (phi) 25mm do chi H1 giao nộp; 01 xe mô tô ESPERO, màu xanh, BKS 98AC-027.37 do chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1983 (vợ B) giao nộp; 01 vỏ thùng nhựa màu trắng loại 05 lít, cao 23cm, đường kính miệng 21cm do công ty M1 giao nộp.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS 98AC-027.37 là của ông Ngô Văn T, sinh năm 1956, trú tại tổ dân phố Đ, xã X, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 17/8/2025, ông T cho B mượn xe để làm phương tiện đi làm, không biết B sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Ngày 08/9/2025, Cơ quan điều tra trả xe cho ông T. Đối với thùng nhựa và 24kg thiếc, ngày 09/9/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại cho công ty M1 do chị Nguyễn Thị Thanh T2 đại diện công ty nhận. Đối với số thiếc bị hao hụt, anh H khai do trên đường đi bán bị rơi, không rõ rơi ở đâu, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Công ty M1 không yêu cầu Bền bồi thường đối với số thiếc bị hao hụt. Quá trình điều tra, B đã trả lại anh H số tiền 18.300.000 đồng, còn anh H đã trả lại bà C số tiền 20.160.000 đồng.

Với nội dung trên tại Cáo trạng số: 88/CT-VKSKV7 ngày 30/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh đã truy tố Ngô Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Ngô Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Ngô Văn B từ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo B.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Không.

Bị cáo nhận tội, nhất trí với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Do cần tiền chi tiêu cá nhân, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/8/2025, Ngô Văn B đã có hành vi lén lút bí mật vào kho nguyên liệu của công ty M1, địa chỉ tại: Lô C KCN Y thuộc xã T, tỉnh Bắc Ninh trộm cắp 01 thùng nhựa đựng bên trong 25kg thiếc dạng viên bi, đường kính 25mm trị giá 24.428.860 đồng của công ty M1. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an an toàn xã hội ở địa phương, vì vậy cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo đã trả lại người liên quan số tiền bán tài sản trộm cắp mà có. Đại diện theo uỷ quyền của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo và thể hiện chính sánh khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo B đã trả lại anh H số tiền 18.300.000 đồng, còn anh H đã trả lại chị C số tiền 20.160.000 đồng. Công ty M1 đã nhận thùng nhựa và 24kg thiếc, còn số thiếc bị hao hụt không yêu cầu bị cáo B bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Liên quan trong vụ án có anh Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị C là những người mua, bán tài sản do Bền phạm tội mà có. Ông Ngô Văn T là người cho B mượn xe sử dụng làm phương tiện trộm cắp. Tuy nhiên, những người này đều không biết việc B sử dụng xe vào việc trộm cắp tài sản và bán tài sản do trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B không xử lý đối với anh H, bà C và ông T là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Ngô Văn B 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Văn B cho Ủy ban nhân dân xã X, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT CA tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDKV7 - Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
(Phòng THADS KV7 - Bắc Ninh);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Ngọc Tuấn